

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/HS-ST

Ngày 07 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết và ông Nguyễn Văn Sâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Khương Thị Phụng - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà
Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện
L, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ
lý số: 45/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Quốc T, sinh năm 1990; trú tại: Thôn V, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh
Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; con ông Dương
Văn Th và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Không; tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 88/2014/HS-PT ngày 31/12/2014, Tòa án nhân dân
tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành
xong hình phạt tù, ra trại ngày 27/8/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2017 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Bà Đặng Thị Th, sinh năm 1960; trú tại: Thôn R, xã X,
huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thúy N, sinh năm
1980; trú tại: Thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Dương Quốc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố
về hành vi phạm tội như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản nên khoảng 23h30' ngày 13/6/2017, trên
đường đi chơi về, Dương Quốc T, sinh năm 1990 trú tại thôn V, xã X, huyện L
một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave α màu sơn đen-bạc, biển
kiểm soát 88H4-3680 đến bãi rác thuộc xã X, huyện L nhặt một bao tải xác rắn
màu trắng rồi đi đến khu vực thôn R, xã X, huyện L. Thấy nhà bà Đặng Thị Th,

sinh năm 1960 ở thôn R vẫn sáng đèn, T dừng xe để ở ngoài cổng và đi bộ vào chuồng gà nhà bà Th, dùng tay không bắt được 12 con gà gồm cả gà mái và gà trống đực vào bao tải xác rắn rồi chở số gà trên đến khu vực gần bãi rác xã X, huyện L ngồi chờ trời sáng để tiêu thụ. Đến khoảng 5h00 ngày 14/6/2017, T điện thoại cho chị Phan Thúy N, sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã X, huyện L nói: *“Chị mở cửa em bán mấy con gà”*, chị N đồng ý và nói: *“Ừ”*. Sau đó, T chở số gà trên đến nhà chị N cân được 29kg và thỏa thuận bán với giá 70.000đ/kg được tổng số tiền 2.030.000 đồng. T tiêu sài cá nhân hết 643.000đồng, còn lại đã giao nộp cơ quan điều tra. Buổi sáng cùng ngày 14/6/2017, chị N đã bán số gà trên cho nhiều người dân ở chợ thị trấn L nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Nhận được đơn trình báo của bà Đặng Thị Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ của T: số tiền 1.567.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda-Wave α màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 88H4-3680 số máy HC12E131661, số khung RLHHC1253FY131572 và 01 điện thoại di động logo GIGI do Trung Quốc sản xuất có nắp nhựa màu đen, viên màu đỏ lắp thẻ sim 01652727258.

Căn cứ Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 114 ngày 15/6/2017 của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch có Kết luận số: 108/KL-HĐĐG ngày 16/6/2017 kết luận: *“12 (mười hai) con gà ta, loại gà thịt cả gà trống và gà mái có tổng trọng lượng là 29kg được định giá là 85.000 đồng/kg. Tổng số tiền định giá là 2.465.000 đồng (hai triệu bốn trăm sáu lăm nghìn đồng chẵn).”*

Vật chứng vụ án đã thu giữ:

- 01 chiếc xe máy Honda-Wave α màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 88H4-3680, số máy HC12E131661, số khung RLHHC1253FY131572 thu của T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên hiện đang là vật chứng trong một vụ án khác nên ngày 24/7/2017, Cơ quan Công an huyện Lập Thạch bàn giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

- Số tiền 1.567.000 đồng thu của Dương Quốc T là tiền do Dương Quốc T tiêu thụ tài sản phạm tội mà có.

- 01 điện thoại di động logo GIGI do Trung Quốc sản xuất có nắp nhựa màu đen, viên màu đỏ lắp thẻ sim 01652727258 thu của T dùng làm phương tiện liên lạc khi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bà Đặng Thị Th yêu cầu Dương Quốc T phải bồi thường giá trị số gà mà T đã trộm cắp, số tiền là 2.465.000 đồng, đến nay T chưa bồi thường gì.

Đối với chị Phan Thúy N, quá trình điều tra xác định chị N không biết số gà T đem đến bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Dương Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên.

Tại bản cáo trạng số: 46/KSĐT-KT ngày 10 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Dương Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt Dương Quốc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Đặng Thị Th số tiền là 898.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Dương Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người liên quan, biên bản thu giữ vật chứng, ... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định:

Do có ý định trộm cắp tài sản từ trước nên khoảng 23h30’ ngày 13/6/2017, Dương Quốc T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88H4-3680 đến bãi rác thuộc xã X, huyện L nhặt một bao tải xác rắn. Sau đó đi đến nhà bà Đặng Thị Th ở thôn R, xã X, huyện L, T để xe ở ngoài cổng và đi bộ vào nhà bà Th lấy 12 con gà đúc vào bao tải xác rắn rồi đem đi tiêu thụ. Trị giá tài sản trộm cắp là 2.465.000 đồng.

Hành vi nêu trên do bị cáo Dương Quốc T thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe, nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, mà ăn chơi đua đòi trộm cắp tài sản lấy tiền ăn tiêu. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 31/3/2014 bị cáo bị Công an xã X xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 31/12/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đề nghị áp dụng hình phạt tù là phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Đối với chị Phan Thúy N, quá trình điều tra xác định chị N không biết số gà T đem đến bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với số tiền 1.567.000 đồng thu của bị cáo, là tiền bị cáo tiêu thụ tài sản phạm tội mà có và do không thu hồi được tài sản bị trộm cắp cho người bị hại nên trả lại số tiền trên cho người bị hại.

Giá trị số gà do bị cáo trộm cắp của bà Th là 2.465.000 đồng, mà chỉ thu hồi được số tiền 1.567.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải bồi thường số còn lại cho bà Th là 898.000 đồng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động logo GIGI bên trong có 01 sim điện thoại của Dương Quốc T sử dụng là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại trên, còn chiếc sim điện thoại do không còn hoạt động được nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda-Wave α màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 88H4-3680, số máy HC12E131661, số khung RLHHC1253FY131572 thu của T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên hiện đang là vật chứng trong một vụ án khác nên ngày 24/7/2017, Cơ quan Công an huyện Lập Thạch bàn giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để điều tra xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 14/6/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41, khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76, 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại bà Đặng Thị Th số tiền 1.567.000 đồng.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIGI và tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại của Dương Quốc T.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2017 và biên lai thu tiền số AA/2014/0001566 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

Buộc Dương Quốc T phải bồi thường cho bà Đặng Thị Th số tiền 898.000 đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Bị cáo Dương Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Nghĩa